

BỘ NỘI VỤ

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số 76/2004/QĐ-BNV
ngày 03/11/2004 về việc phê
duyet bản Điều lệ của Hiệp
hội Phân bón sinh học Việt
Nam.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy
định về tổ chức, hoạt động và quản lý
Hội;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội
Phân bón sinh học Việt Nam và của Vụ
trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ sửa đổi
của Hiệp hội Phân bón sinh học Việt
Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ I ngày 23
tháng 6 năm 2004 thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Phân bón
sinh học Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ
chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Thư trưởng

Đặng Quốc Tiến

**ĐIỀU LỆ Hiệp hội Phân bón sinh
học Việt Nam**

*(ban hành theo Quyết định số 76/2004/
QĐ-BNV ngày 03/11/2004).*

Chương I**TÊN GỌI, TÊN CHỈ,
MỤC ĐÍCH**

Điều 1. Hiệp hội lấy tên là: Hiệp hội
phân bón sinh học Việt Nam

Tên tiếng Anh: VIET NAM BIOFER-
TILIZER ASSOCIATION

Viết tắt là: VIBIFA

Điều 2. Hiệp hội phân bón sinh học
Việt Nam là một tổ chức tự nguyện của
các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực
nghiên cứu khoa học công nghệ, triển
khai ứng dụng, sản xuất và kinh doanh
các hàng hóa chuyên ngành phân bón
sinh học.

Mục đích của Hiệp hội là tổng hợp,
động viên và giúp đỡ các hội viên tham

gia vào các hoạt động nghiên cứu, công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm; đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động.

Điều 3. Hiệp hội phân bón sinh học Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính đặt tại tầng 3 tòa nhà 814/3 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa thành phố Hà Nội, Hiệp hội có Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệp hội phân bón sinh học Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, chịu sự quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong các hoạt động nghiên cứu công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ các loại hàng hóa chuyên ngành phân bón sinh học. Hiệp hội hoạt động theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội.

1. Tuyên truyền giáo dục hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển ngành phân bón sinh học trong các

thành phần xã hội và kinh tế, đảm bảo phát triển nông nghiệp bền vững, nông nghiệp sinh thái, đảm bảo chất lượng phân bón sinh học, vệ sinh môi trường từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh và bảo hộ an toàn lao động.

2. Đại diện cho hội viên kiến nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ phát triển ngành, bảo vệ quyền lợi chính đáng của hội viên, giải quyết các trường hợp gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và của hội viên; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

3. Động viên sự nhiệt tình và khả năng lao động sáng tạo của hội viên; hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong nghiên cứu công nghệ, sản xuất kinh doanh và dịch vụ các hàng hóa chuyên ngành phân bón sinh học trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới; đoàn kết giúp đỡ nhau trong việc giải quyết khó khăn đời sống của các hội viên.

4. Hỗ trợ tư vấn cho các tổ chức và cá nhân là hội viên trong Hiệp hội trong quá trình sắp xếp lại tổ chức, chuyển đổi cơ cấu quản lý phù hợp với phát triển nghề nghiệp.

Cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường, giá cả để hội viên bố trí lại sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả về kinh tế và xã hội.

5. Tổ chức các hội nghị, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các hội viên

để cùng tồn tại và phát triển. Xúc tiến thương mại giữa các doanh nghiệp với các hội viên và giữa các hội viên với các tổ chức kinh tế.

6. Tổ chức đào tạo bằng các hình thức thích hợp để giúp các doanh nghiệp nâng cao kiến thức và năng lực quản lý kinh doanh, nâng cao trình độ công nghệ, sản xuất cho ngành phân bón sinh học theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung; hòa giải tranh chấp trong nội bộ Hiệp hội trên tinh thần hợp tác.

8. Xây dựng tổ chức Hiệp hội và phát triển hội viên, xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng phạm vi hoạt động của Hiệp hội.

Xây dựng và phát triển các mối quan hệ quốc tế với các cá nhân và tổ chức quốc tế, trong khu vực Đông Nam Á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật để trao đổi kinh nghiệm, hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong lĩnh vực phân bón sinh học.

9. Được thành lập các tổ chức chuyên môn, các trung tâm đào tạo, dịch vụ, tư vấn... trực thuộc Hiệp hội khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

10. Xuất bản tập san, tạp chí, các tài liệu phổ biến công nghệ kỹ thuật và quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

11. Được tổ chức các hoạt động gây quỹ cho Hiệp hội theo quy định của pháp luật để phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

12. Được nhận các nguồn tài trợ hợp tác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN, QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ

Điều 6. Hội viên

1. Hội viên chính thức gồm:

1.1 Hội viên cá nhân là người Việt Nam quan tâm đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học về công nghệ phân sinh học, tán thành điều lệ hiệp hội, làm đơn gia nhập hiệp hội và được kết nạp vào hiệp hội.

1.2 Hội viên tập thể là các tổ chức sản xuất, kinh doanh tiêu thụ phân sinh học, các cơ quan nghiên cứu khoa học về công nghệ phân sinh học Việt Nam tán thành điều lệ hiệp hội, do người đứng đầu thay mặt làm đơn gia nhập hiệp hội và được kết nạp vào hiệp hội.

2. Hội viên liên kết: Các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài (gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động tại Việt Nam có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học công nghệ, chế biến, tiêu thụ, dịch vụ.... các loại hàng hóa chuyên ngành phân bón sinh học và các tổ chức sản xuất, kinh doanh khoa học có vốn nước ngoài... tán thành Điều lệ của Hiệp hội, có Đơn xin gia nhập đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hiệp hội.

3. Hội viên danh dự: Những công dân, các nhà quản lý khoa học, kỹ thuật và các tổ chức pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát triển ngành nói chung và Hiệp hội nói riêng được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

Ban chấp hành hiệp hội quy định chi tiết các thủ tục kết nạp hội viên.

Điều 7. Quyền lợi của hội viên.

1. Được tham gia đại hội, bầu cử đại biểu tham dự đại hội của Hiệp hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với cơ quan Nhà nước thông qua Hiệp hội.

3. Được ứng cử, đề cử và bầu vào Ban chấp hành Hiệp hội và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ khoa học công nghệ bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan khảo sát ở trong và ngoài nước.

5. Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu riêng, các sáng kiến phát minh trong nghề, bảo vệ quyền lợi chính sách trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo đúng pháp luật của Nhà nước.

6. Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu với các cơ sở trong và ngoài ngành để hợp đồng sản xuất, làm chuyên gia kỹ thuật...

7. Hội viên danh dự (hội viên tán trợ) được tham gia các hoạt động và tham dự đại hội của hiệp hội nhưng không được tham gia ứng cử, đề cử vào Ban lãnh đạo hiệp hội và không được biểu quyết các vấn đề của hiệp hội.

8. Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

Điều 8. Hội viên có nghĩa vụ.

1. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này; thực hiện nghị quyết của Hiệp hội; tuyên truyền phát triển hội viên mới.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh.

3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí đầy đủ theo quy định.

Điều 9. Thủ tục chấm dứt quyền hội viên.

1. Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội, cần gửi đơn cho Ban chấp hành Hiệp hội.

2. Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hiệp hội.

3. Bị cơ quan Nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản.

Quyền và nghĩa vụ của Hội viên chấm dứt sau khi Ban chấp hành Hiệp hội ra thông báo.

Ban chấp hành Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút ra khỏi Hiệp hội, hội viên bị khai trừ và hội viên xóa tên cho tất cả các hội viên khác biết.

Chương IV

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆP HỘI

Điều 10. Hiệp hội phân bốn sinh học Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng.

Hiệp hội hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 11. Tổ chức của Hiệp hội gồm:

- Đại hội đại biểu;
- Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội;
- Ban thường vụ Trung ương Hiệp hội;
- Các ban chuyên môn;
- Ban kiểm tra;
- Các chi hội chuyên ngành;
- Văn phòng đại diện;
- Các tổ chức, đơn vị chuyên môn trực thuộc Hiệp hội, phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

Điều 12. Đại hội đại biểu toàn quốc Hiệp hội phân bốn sinh học Việt Nam

1. Đại hội đại biểu toàn quốc Hiệp hội phân bốn sinh học Việt Nam có quyền lực cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức 5 năm một lần.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội.

- Thảo luận và thông qua báo cáo của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội;
- Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội;
- Quyết định đổi tên, chia tách, sáp nhập, giải thể Hiệp hội; sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội;
- Bầu Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội, Ban thường vụ Trung ương Hiệp hội, Ban kiểm tra của Hiệp hội;
- Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội;
- Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính và thông qua kế hoạch tài chính khóa mới;
- Đại hội đại biểu Hiệp hội thông qua nghị quyết giải thể Hiệp hội, chỉ định Ban xử lý giải thể để tiến hành các thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật.

3. Đại hội đại biểu có thể được triệu tập bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị của 2/3 Ủy viên Ban chấp hành Hiệp hội hoặc trên 1/2 số hội viên yêu cầu.

4. Các nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 13. Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội.

1. Ban chấp hành Trung ương là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa 2 nhiệm kỳ đại hội. Số lượng ủy viên Ban chấp

hành Trung ương Hiệp hội do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc biểu quyết. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quy định của Đại hội hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên.

Nhiệm kỳ của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội là 5 năm một lần, hoạt động theo quy chế được Đại hội thông qua. Trong thời gian giữa hai kỳ đại hội, Ban chấp hành có thể bổ sung thêm ủy viên khi cần thiết nhưng không quá số ủy viên đã được đại hội bầu.

2. Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội họp thường kỳ 1 năm 1 lần. Do yêu cầu công tác Ban Thường vụ có thể triệu tập họp bất thường.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội:

- Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội.

- Quyết định chương trình kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội cho thành viên biết.

- Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm.

- Quy định tổ chức và hoạt động của các Ban chuyên môn, văn phòng Hiệp hội, văn phòng đại diện tại các khu vực; quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng

và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội.

- Bầu cử và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

- Cử các Trưởng ban chuyên môn, các Trưởng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm.

- Xét kết nạp, khai trừ hội viên.

Điều 14. Ban thường vụ Trung ương Hiệp hội.

1. Ban Thường vụ Trung ương Hiệp hội do Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội bầu, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và một số ủy viên. Số lượng ủy viên do Hội đồng Hiệp hội quyết định.

2. Ban Thường vụ Trung ương Hiệp hội thay mặt Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa 2 kỳ họp và phải báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội.

3. Ban Thường vụ Trung ương Hiệp hội hoạt động theo quy chế được Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội thông qua.

Điều 15. Chủ tịch và Phó Chủ tịch.

1. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật;

- Chủ tài khoản, quản lý tài chính và tài sản của Hiệp hội;

- Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội.

- Chủ trì cuộc họp của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội, Ban thường vụ và hội nghị của Hiệp hội.

- Phê duyệt nhân sự văn phòng của Hiệp hội.

- Thay mặt Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội làm việc với các cơ quan, đối tác trong và ngoài nước.

- Ký quyết định cử cán bộ Hiệp hội đi công tác nước ngoài.

- Ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các trưởng tiểu ban, chánh văn phòng Hiệp hội và Ban lãnh đạo, Ban kiểm tra, các chức vụ của tổ chức cấp dưới của Hiệp hội.

- Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội, toàn thể hội viên và trước pháp luật về các hoạt động của Hiệp hội.

2. Các Phó Chủ tịch là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và một Phó Chủ tịch có thể được ủy quyền điều hành công việc của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt. Các Phó Chủ tịch chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội và trước pháp luật về những phần việc được phân công.

Điều 16. Tổng thư ký Hiệp hội.

- Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

- Xây dựng quy chế hoạt động của Văn phòng, quy chế quản lý tài chính, sử dụng tài sản của Hiệp hội, trình Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội.

- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên.

- Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội và trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

Điều 17. Văn phòng Hiệp hội.

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Tổng thư ký trình Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội phê duyệt.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn, hoặc là cán bộ biệt phái từ các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng thư ký dự trù trình Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội phê duyệt.

Điều 18. Ban kiểm tra.

1. Ban kiểm tra do Đại hội toàn thể Hiệp hội trực tiếp bầu ra. Số lượng ủy viên Ban kiểm tra do Đại hội quyết định.

2. Ban kiểm tra có quyền và nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội;
- Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, quy định của Hiệp hội;
- Kiểm tra việc thực hiện quy chế tài chính và các quỹ của Hiệp hội;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Hiệp hội.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 19. Nguồn thu của Hiệp hội.

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội.
- Hội phí của hội viên đóng góp theo quy định.
- Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 20. Các khoản chi của Hiệp hội.

Được chi theo quy chế tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng cộng tác viên, cho cơ sở hạ tầng, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Thường vụ Trung ương Hiệp hội quyết định.

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản.

1. Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.

2. Ban kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng

1. Những hội viên, thành viên Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội, Ban thường vụ, Ban kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành phân bón sinh học, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

2. Hiệp hội được thành lập Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp phát triển ngành phân bón sinh học Việt Nam" theo đúng quy định của pháp luật để trao tặng cho những hội viên chính thức, Hội viên liên kết và Hội viên danh dự của Hiệp hội đã có nhiều đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành phân bón sinh học Việt Nam và xây dựng Hiệp hội.

Điều 23. Kỷ luật

Hội viên, thành viên Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội, Ban thường vụ, Ban kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội nào hoạt động trái với Điều lệ,

Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình, giáo dục, khiển trách, cảnh cáo hoặc xóa tên trong danh sách hội viên hoặc đề nghị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương VII

GIẢI THỂ

Điều 24. Hiệp hội có thể tự giải thể hoặc bị giải thể.

1. Hiệp hội tự giải thể trong các trường hợp: Khi đã hết hạn hoạt động; mục tiêu đã hoàn thành theo đề nghị của quá 1/2 hội viên chính thức. Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội gửi các văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Hiệp hội bị giải thể theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

trong các trường hợp: Hiệp hội không hoạt động liên tục trong 12 tháng; Khi có Nghị quyết của đại hội về giải thể mà Ban lãnh đạo Hiệp hội không chấp hành; Hoạt động của Hiệp hội vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

3. Hiệp hội chấm dứt hoạt động kể từ ngày ký quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải thể Hiệp hội có hiệu lực.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Bản Điều lệ này có 8 chương, 25 điều đã được Đại hội nhiệm kỳ I Hiệp hội phân bón sinh học Việt Nam nhất trí thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2004. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội phân bón sinh học Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện./.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 8233947

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng